KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 7

MÔN: TOÁN

**BÀI : PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 6 ( Tiết 2)**

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:*

* Biết cách tìm kết quả một phép cộng trong phạm vi 6.
* Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng trong phạm vi 6 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.
* Phát triển các NL toán học.

**II/ CHUẨN BỊ:**

* SGK, SGV. Bộ đồ dùng Toán 1.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1****:** GV hướng dẫn HS cách làm 1 phép tính.  GV có thể nêu ra một vài phép tính khác để HS củng cố kĩ năng, hoặc HS tự nêu phép tính rồi đố nhau tìm kết quả phép tính.  *Lưuý:* Bài này trọng tâm là GV huớng dẫn HS cách tìm kết quả phép cộng. Ngoài chấm tròn, HS có thể dùng ngón tay, que tính, ... để tim ra kết quả của phép cộng.  **Bài 2****:** Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài  GV chốt lại cách làm bài.  *Lưu ý:* Ở bài này HS có thể tìm kết quả phép tính bằng nhiều cách khác nhau(có thể nhẩm, có thể dùng chấm tròn, que tính, ngón tay,...), | Cá nhân HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (HS có thể dùng các chấm tròn và thao tác đếm để tìm kết quả phép tính), rồi ghi phép tính vào vở.  Đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau, nói cho nhau về tình huống đã cho và phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp.  Cá nhân HS tự làm bài 2: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (HS có thể dùng thao tác đếm đê tìm kết quả phép tính).  HS thảo luận với bạn về kết quả tính được, lí giải bằng ngôn ngữ cá nhân. Chia sẻ trước lóp. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 3:**Cá nhân HS quan sát tranh, suy nghĩ về tình huống theo bức tranh rồi đọc phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp.  *Ví dụ* câu a): Bên trái có 3 chú mèo. Bên phải có 2 chú mèo. Có tất cả bao nhiêu chú mèo? Phép tính tương ứng là: 3 + 2 = 5.  **D. Hoạt động vận dụng**  HS nghĩ ra một số tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 6.  **E. Củng cố, dặn dò**  Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? | Cá nhân HS quan sát tranh, suy nghĩ về tình huống theo bức tranh rồi đọc phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp.  *Ví dụ* câu a): Bên trái có 3 chú mèo. Bên phải có 2 chú mèo. Có tất cả bao nhiêu chú mèo? Phép tính tương ứng là: 3 + 2 = 5.  Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 6 để hôm sau chia sẻ với các bạn. |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 7

MÔN: TOÁN

**BÀI : PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 6 (tiếp theo)** *( Tiết 1)*

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:*

* Tìm được kết quả các phép cộng trong phạm vi 6 và thành lập *Bảng cộng trong phạm vi* 6.
* Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng trong phạm vi 6 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.
* Phát triển các NL toán học.

**II/ CHUẨN BỊ:**

* SGK, SGV. Bộ đồ dùng Toán 1.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A/ Hoạt động khởi động**  Chia sẻ các tình huống có phép cộng trong thực tế gắn với gia đình em. Hoặc chơi trò chơi “Đố bạn” để tìm kết quả của các phép cộng trong phạm vi 6 đã học.  **B/ Hoạt động hình thành kiến thức**  HS thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  ***Lưu ý:*** GV có thể tổ chức cho HS tự tìm kết quả từng phép tính dưới dạng tròchơi theo cặp/nhóm: Bạn A rút một thẻ rồi đọc phép tính; bạn B nêu kết quả phép tính đó (có thể viết kết quả ra bên cạnh hoặc mặt sau).  GV giới thiệu *Bảng cộng trong phạm vi 6* và hướng dẫn HS đọc các phép tính trong bảng. | Chia sẻ các tình huống có phép cộng trong thực tế gắn với gia đình em. Hoặc chơi trò chơi “Đố bạn” để tìm kết quả của các phép cộng trong phạm vi 6 đã học.  Tìm kết quả từng phép cộng trong phạm vi 6 (thể hiện trên các thẻ phép tính). |

|  |  |
| --- | --- |
| GV giới thiệu *Bảng cộng trong phạm vi 6* và hướng dẫn HS đọc các phép tính trong bảng.  HS nhận xét về đặc điểm của các phép cộng trong từng dòng hoặc từng cột và ghi nhớ *Bảng cộng trong phạm vi 6.*  GV tổng kết: Có thể nói:  Dòng thứ nhất được coi là Bảng cộng: Một số cộng 1.  Dòng thứ hai được coi là Bảng cộng: Một số cộng 2.  Dòng thứ ba được coi là Bảng cộng: Một số cộng 3.  Dòng thứ tư được coi là Bảng cộng: Một số cộng 4.  Dòng thứ năm được coi là Bảng cộng: Một số cộng 5. | *Sắp xếp* các thẻ phép cộng theo một quy tắc nhất định. Chẳng hạn: GV phối hợp thao tác cùng với HS, gắn từng thẻ phép tính lên bảng để tạo thành bảng cộng như SGK, đồng thời HS xếp các thẻ thành một bảng cộng trước mặt.  HS đưa ra *phép cộng* và đố nhau tìm *kết quả* (làm theo nhóm bàn). |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 7

MÔN: TOÁN

**BÀI : PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 6 (tiếp theo)** *( Tiết 2)*

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:*

* Tìm được kết quả các phép cộng trong phạm vi 6 và thành lập *Bảng cộng trong phạm vi* 6.
* Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng trong phạm vi 6 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.
* Phát triển các NL toán học.

**II/ CHUẨN BỊ:**

* SGK, SGV. Bộ đồ dùng Toán 1.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1****:** Cá nhân HS làm bài 1:  ***Lưu ý:*** Bài này trọng tâm là tính nhâm rồi nêu kết quả. Nếu HS chưa nhẩm được ngay thì vẫn có thế dùng ngón tay, que tính, ... đế tìm kết quả. GV nên hướng dẫn HS vận dụng *Bảng cộng trong phạm vi 6* để tính nhẩm.  GV có thể nêu ra một vài phép tính đơn giản dễ nhẩm để HS trả lời miệng nhằm củng cố kĩ năng tính nhấm,  câu b GV nên đặt câu hỏi | Cá nhân HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài, rồi viết kết quả vào vở.  Đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau đọc phép tính và nói kết quả tương ứng với mỗi phép tính.  HS tự nêu phép tính rồi đố nhau tìm kết quả phép tính. Chẳng hạn: 4 +1; 1+ 4; 5 +1; 1 + 5; ...  HS quan sát và nêu nhận xét các phép tính trong từng cột, chẳng hạn: Khi đổi chồ hai số trong phép cộng thì kết quả phép cộng không thay đôi. HS lấy thêm ví dụ tương tự: 2 + 3 = 5; 3 + 2 = 5; ... |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 2.** HS tự làm bài 2, nêu phép tính thích họp cho từng ô còn thiếu. HS trao đổi với bạn và giải thích lí do lựa chọn phép tính thích hợp. Chia sẻ trước lớp.  **Bài 3.** HS quan sát phân tích mầu rồi vận dụng đế tìm kết quả các phép tính cho trong bài.  ***Lưu ý:*** GV hướng dẫn HS cách làm các bài có số 0 trong phép cộng ( một số cộng với 0 có kết quả bằng chính số đó). GV khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em.  **Bài 4.** Cá nhân HS quan sát tranh, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe tình huốngtrong tranh rồi đọc phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lóp.    **D/ Hoạt động vận dụng**  HS nghĩ ra một số tinh huống trong thực tế liên quan đến phép cộng trong phạmvi 6.  **E/Củng cố, dặn dò**  Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? | HS tự làm bài 2, nêu phép tính thích họp cho từng ô còn thiếu. HS trao đổi với bạn và giải thích lí do lựa chọn phép tính thích hợp. Chia sẻ trước lớp.  HS quan sát phân tích mầu rồi vận dụng đế tìm kết quả các phép tính cho trong bài.  HSnhắc lại một số cộng với 0 có kết quả bằng chính số đó.  HS trong lớp lấy thêm ví dụ phép cộng với số 0.  HS quan sát tranh, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe tình huốngtrong tranh rồi đọc phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lóp.  Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạmvi 6 đế hôm sau chia sẻ với các bạn. |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**